

Bản án số: 42/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 17-6-2024

V/v: “*Tranh chấp về ly hôn và yêu cầu nuôi con*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoài Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Danh Út Nhỏ;
- Bà Lương Thị Hồng Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao không tham gia phiên tòa.

Ngày 17 tháng 6 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 120/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 4 năm 2024 về việc “*Tranh chấp về ly hôn và yêu cầu nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 03/6/2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị Cẩm N - sinh năm 2004 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã V, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

2. Bị đơn: Anh Dương Quốc A - sinh năm 2001 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 09/4/2024 của nguyên đơn chị Lê Thị Cẩm N trình bày: Tôi và chồng tôi có tìm hiểu nhau trước được khoảng 1 - 2 tháng nên đến năm 2022 chúng tôi được cha mẹ hai tổ chức đám cưới theo phong tục của địa phương, hôn nhân tự nguyện và không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật.

Sau khi kết hôn chúng tôi sống hạnh phúc đến năm 2023 thì vợ chồng tôi phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tôi sống không hợp nhau, khi sinh con chồng tôi không quan tâm tôi, cha mẹ chồng đuổi tôi đi, từ đó tôi mới không về nhà bên chồng nên thường xuyên cãi vã và chúng tôi đã ly thân từ tháng 11/2023 đến nay. Nay xét thấy cuộc sống hôn nhân không còn hàn gắn được nữa, vợ chồng không còn tình cảm với nhau nên tôi yêu cầu tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với chồng tôi là Dương Quốc A.

Về con chung: Quá trình chung sống chúng tôi có 01 con chung tên Lê Khả N1 - sinh ngày 16/10/2023, hiện nay con đang sống với tôi nên chị yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và chị N không yêu cầu anh Ánh phải cấp dưỡng nuôi.

Về tài sản chung và nợ chung: Tôi xác định vợ chồng không có tài sản chung và không có thiếu nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nay tôi yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

Về hôn nhân: Tôi xin được ly hôn với chồng tôi là Dương Quốc A.

Về con chung: Chúng tôi có 01 con chung tên Lê Khả N1 - sinh ngày 16/10/2023, hiện nay con đang sống với tôi nên chị yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và chị N không yêu cầu anh Ánh phải cấp dưỡng nuôi.

Về tài sản chung và nợ chung: Như trình bày trên tôi không yêu cầu thêm gì.

Tại bản tự khai đề ngày 02/5/2024 bị đơn anh Dương Quốc A trình bày: Tôi và vợ tôi có tìm hiểu nhau trước được khoảng 1 - 2 tháng nên đến năm 2022 chúng tôi được cha mẹ hai tổ chức đám cưới theo phong tục của địa phương, hôn nhân tự nguyện và không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật.

Sau khi kết hôn chúng tôi sống hạnh phúc đến năm 2023 thì vợ chồng tôi phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tôi sống không hợp nhau, khi vợ tôi sinh con thì tôi có qua chăm sóc nhưng sau này tôi có kêu vợ tôi về nên vợ tôi không về và bên vợ có nói nếu này về bên chồng thì từ vợ tôi nên từ đó tôi không qua thăm nữa và thường xuyên cãi vã nên chúng tôi đã ly thân từ tháng 11/2023 đến nay. Nay xét thấy cuộc sống hôn nhân không còn hàn gắn được nữa, vợ chồng không còn tình cảm với nhau nên tôi đồng ý ly hôn theo yêu cầu của vợ tôi là Lê Thị Cẩm N.

Về con chung: Quá trình chung sống chúng tôi có 01 con chung tên Lê Khả N1 - sinh ngày 16/10/2023, hiện nay con đang sống với vợ tôi nên tôi đồng ý giao con cho vợ tôi được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và tôi không yêu cầu vợ tôi phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Tôi xác định vợ chồng không có tài sản chung và không có thiếu nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nay tôi yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

Về hôn nhân: Tôi xin đồng ý ly hôn theo yêu cầu của vợ tôi là tên Lê Khả N1 - sinh ngày 16/10/2023, hiện nay con đang sống với vợ tôi nên tôi đồng ý giao con cho vợ tôi được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và tôi không yêu cầu vợ tôi phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Như trình bày trên tôi không yêu cầu thêm gì.

Về hôn nhân: Tôi đồng ý ly hôn theo yêu cầu của vợ tôi là Lê Thị Cẩm N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện các chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa chị Lê Thị Cẩm N và anh Dương Quốc A là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Chị Lê Thị Cẩm N là nguyên đơn và anh Dương Quốc A là bị đơn không có mặt tại phiên tòa nhưng chị N và anh A có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Lê Thị Cẩm N và anh Dương Quốc A là phù hợp.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Cẩm N xác lập quan hệ hôn nhân với anh Dương Quốc A vào năm 2022, có tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương nhưng không làm thủ tục đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền là vi phạm Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Trong quá chung sống anh chị cũng không có đăng ký kết hôn, do anh chị không tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật về hôn nhân gia đình nên hôn nhân của anh chị là hôn nhân không hợp pháp. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án thì chị N và anh A cũng thống nhất ly hôn. Do đó, căn cứ vào Điều 53 và 131 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử không công nhận quan hệ giữa chị Lê Thị Cẩm N và anh Dương Quốc A là vợ chồng.

[3] Về con chung: Chị Lê Thị Cẩm N và anh Dương Quốc A xác định anh chị có 01 người con chung tên Lê Khả N1 - sinh ngày 16/10/2023, hiện nay cháu N1 đang sống với chị N nên anh chị thống nhất thỏa thuận sau khi ly hôn sẽ giao cháu Lê Khả N1 - sinh ngày 16/10/2023 cho chị N được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Do đó, HĐXX ghi nhận sự tự nguyện này của chị Lê Thị Cẩm N và anh Dương Quốc A.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa các đương sự không có yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

Anh Dương Quốc A có quyền tới lui thăm nom con chung, không ai có quyền cản trở anh thực hiện quyền này. Khi cần thiết, anh chị có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[5] Về tài sản chung: Chị Lê Thị Cẩm N và anh Dương Quốc A xác định anh chị không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, HĐXX không xem xét.

[6] Về nợ chung: Chị Lê Thị Cẩm N và anh Dương Quốc A xác định anh chị không thiếu nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, HĐXX không xem xét.

[7] Về án phí hôn nhân sơ thẩm là: 300.000 đồng chị Lê Thị Cẩm N phải nộp do chị có yêu cầu xin ly hôn nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp trước đây là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0005936 ngày 23/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Như vậy, chị Lê Thị Cẩm N đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 53 và Điều 131 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận quan hệ giữa chị Lê Thị Cẩm N và anh Dương Quốc A là vợ chồng.

2. Về con chung: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa chị Lê Thị Cẩm N và anh Dương Quốc A là giao Lê Khả N1 - sinh ngày 16/10/2023 cho chị N được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Miễn xét.

Anh Dương Quốc A có quyền tới lui thăm nom con chung, không ai có quyền cản trở anh thực hiện quyền này. Khi cần thiết, anh chị có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung và nợ chung: HĐXX miễn xét.

3. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Là 300.000 đồng chị Lê Thị Cẩm N phải nộp do chị có yêu cầu xin ly hôn nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp trước đây là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0005936 ngày 23/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Như vậy, chị Lê Thị Cẩm N đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 17/6/2024.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh;
- VKS huyện Gò Quao;
- Chi cục THA huyện Gò Quao;
- UBND xã Đ;
- UBND xã V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM/. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Trần Hoài Thanh